

ĐỀ ÔN ĐỌC HIỂU 1

Câu chuyện về chị Võ Thị Sáu

Vào năm mười hai tuổi, Sáu đã theo anh trai tham gia hoạt động cách mạng. Mỗi lần được các anh giao nhiệm vụ gì Sáu đều hoàn thành tốt. Một hôm, Sáu mang lựu đạn phục kích giết tên cai Tòng, một tên Việt gian bán nước ngay tại xã nhà. Lần đó, Sáu bị giặc bắt. Sau gần ba năm tra tấn, giam cầm, giặc Pháp đưa chị ra giam ở Côn Đảo.

Trong ngục giam, chị vẫn hồn nhiên, vui tươi, tin tưởng vào ngày chiến thắng của đất nước. Bọn giặc Pháp đã lén lút đem chị đi thủ tiêu, vì sợ các chiến sĩ cách mạng trong tù sẽ nổi giận phản đối. Trên đường ra pháp trường, chị đã ngắt một bông hoa còn ướt đẫm sương đêm cài lên tóc. Bọn chúng kinh ngạc vì thấy một người trước lúc hi sinh lại bình tĩnh đến thế. Tới bãi đất, chị gỡ bông hoa từ mái tóc của mình tặng cho người lính Âu Phi. Chị đi tới cột trói: mỉm cười, chị nhìn trời xanh bao la và chị cất cao giọng hát.

Lúc một tên lính bảo chị quỳ xuống, chị đã quát vào mặt lũ đao phủ: “Tao chỉ biết đứng, không biết quỳ”.

Một tiếng hô: “Bắn”.

Một tràng súng nổ, chị Sáu ngã xuống. Máu chị thấm ướt bãi cát.

(Trích trong quyển Cẩm nang đội viên)

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý đúng nhất (từ câu 1 đến câu 4)

Câu 1/ Chị Sáu tham gia hoạt động cách mạng năm bao nhiêu tuổi?

- | | |
|-------------------|-------------------|
| A) Mười hai tuổi. | B) Mười lăm tuổi. |
| C) Mười sáu tuổi. | D) Mười tám tuổi. |

Câu 2/ Chị Sáu bị giặc bắt và giam cầm ở đâu?

- | | |
|------------------|--------------------|
| A) Ở đảo Phú Quý | B) Ở đảo Trường Sa |
| C) Ở Côn Đảo | D) Ở Vũng Tàu |

Câu 3/ Thái độ đáng khâm phục của chị Sáu đối diện với cái chết như thế nào?

- | | |
|------------------------------|-------------------------|
| A) Bình tĩnh. | B) Hồn nhiên, vui tươi. |
| C) Vui vẻ cất cao giọng hát. | D) Buồn rầu, sợ hãi. |

Câu 4/ Tính từ trong câu: “Trong ngục giam, chị vẫn hồn nhiên, vui tươi, tin tưởng vào ngày chiến thắng của đất nước” là:

- A) Hồn nhiên, chiến thắng.
B) Hồn nhiên, vui tươi.
C) Vui tươi, tin tưởng.
D) Hồn nhiên, vui tươi, tin tưởng.

Câu 5/ Hãy nối các từ ở cột A và cột B sau cho phù hợp:

A	B
tin tưởng	Từ ghép
bình tĩnh	Từ láy
kinh ngạc	
hồn nhiên	

Câu 6/ Xác định trạng ngữ trong câu sau: “Tới bãi đất, chị gỡ bông hoa từ mái tóc của mình tặng cho người lính Âu Phi.

- A) Chị.
- B) Tới bãi đất.
- C) Chị gỡ bông hoa từ mái tóc của mình.
- D) Tặng cho người lính Âu Phi.

Câu 7/ Trong các câu sau đây câu nào là câu hỏi.

- A) Một tiếng hô: “Bắn”.
- B) Em học được điều gì qua câu chuyện trên?
- C) Chị đi tới cột trời: mỉm cười, chị nhìn trời xanh bao la và chị cất cao giọng hát.
- D) Hỡi ơi chị Sáu! Một người thật đáng ngưỡng mộ.

Câu 8/ Câu thành ngữ nào sau đang mang ý nghĩa biết ơn những người đem lại cho mình những điều tốt đẹp.

- A) Lá rụng về cội.
- B) Muôn người như một.
- C) Quê cha đất tổ.
- D) Uống nước nhớ nguồn.